TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NINH HÒA **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **01**/2023/QĐCNTTLH	*Ninh Hòa, ngày 09 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án năm 2020;

Căn cứ các Điều 52, 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà Thái Thị Nh và ông Bành Công D.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 26 tháng 10 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của bà Thái Thị Nh và ông Bành Công D.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 12 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Bà **Thái Thị Nh**, sinh năm: 1986

Nơi cư trú: Tổ dân phố Bá Hà 2, phường Ninh Thủy, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

Người bị kiện: Ông **Bành Công D**, sinh năm: 1985

Nơi cư trú: Tổ dân phố Thạnh Danh, phường Ninh Diêm, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án gồm:

+ Giấy chứng nhận kết hôn (bản sao);
+ Giấy khai sinh Bành Công Khang (bản sao);
+ Sổ hộ khẩu mang tên chủ hộ Bành Công D (bản sao);
+ Căn cước công dân Thái Thị Nh (bản sao);
+ Chứng minh nhân dân Bành Công D (bản photo).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 12 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 12 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Thái Thị Nh và ông Bành Công D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung là Bành Công Khang, sinh ngày 09/12/2021 cho bà Thái Thị Nh trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Ông Bành Công D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000đ (hai triệu đồng), bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 02/2023 cho đến khi cháu Bành Công Khang đủ 18 tuổi.

Quy định: Kể từ ngày bà Thái Thị Nh có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Bành Công D chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con. Ông D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Quy định chung: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TX. Ninh Hòa;
- THADS TX. Ninh Hòa;
- UBND phường Ninh Diêm (GCN kết hôn số 56 ngày 21/8/2019);
- Lưu TA.

Nguyễn Tiến Oai